

Số: 01 /2019/TT-BXD

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2019

THÔNG TƯ

**Bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần một số văn bản quy phạm pháp luật
do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành hoặc liên tịch ban hành**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành hoặc liên tịch ban hành.

Điều 1. Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật

1. Bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành, liên tịch ban hành tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Bãi bỏ một phần một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 / 8 / 2019.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. TK

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, VP Chủ tịch nước;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc BXD;
- Công báo;
- Lưu: VT, PC (10).



Nguyễn Văn Sinh

PHỤ LỤC 1:

Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành, liên tịch ban hành bị bãi bỏ toàn bộ

(Kèm theo Thông tư số 01/2019/TT-BXD ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

I. Lĩnh vực quy hoạch - kiến trúc, phát triển đô thị

1. Thông tư liên tịch số 02/2002/TTLT-BXD-TCCBCP ngày 08/3/2002 của Bộ Xây dựng và Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ hướng dẫn về phân loại đô thị và cấp quản lý đô thị.

2. Thông tư số 08/2008/TT-BXD ngày 10/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Hội đồng Kiến trúc Quy hoạch các tỉnh, thành phố.

3. Thông tư số 15/2008/TT-BXD ngày 17/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn đánh giá, công nhận khu đô thị mới kiểu mẫu.

4. Thông tư số 26/2009/TT-BXD ngày 29/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung Điều 6, 7, 8, 9, 11, 12, 14 Quy chế quản lý kiến trúc xây dựng Khu vực xung quanh trung tâm Hội nghị Quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 12/2007/QĐ-BXD ngày 23/3/2007 của Bộ Xây dựng.

5. Thông tư liên tịch số 30/2009/TTLT-BXD-BKHĐT ngày 27/8/2009 của Bộ Xây dựng và Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết một số điểm tại Nghị quyết số 33/2008/NQ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ về thực hiện thí điểm một số thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng đối với dự án khu đô thị mới, dự án khu nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp.

6. Thông tư số 34/2009/TT-BXD ngày 30/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 42/2009/NĐ-CP ngày 07/5/2009 của Chính phủ về việc phân loại đô thị.

7. Thông tư số 01/2011/TT-BXD ngày 27/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn đánh giá môi trường chiến lược trong đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị.

8. Thông tư số 05/2011/TT-BXD ngày 09/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công tác khảo sát lập bản đồ địa hình phục vụ quy hoạch và thiết kế xây dựng.

9. Quyết định số 30/2006/QĐ-BXD ngày 14/9/2006 của Bộ Xây dựng ban hành quy định công khai thủ tục hành chính và thái độ tác phong của cán bộ công chức trong các lĩnh vực thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng;

cung cấp thông tin và chứng chỉ quy hoạch xây dựng.

10. Quyết định số 12/2007/QĐ-BXD ngày 23/03/2007 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc xây dựng khu vực xung quanh Trung tâm Hội nghị Quốc gia.

II. Lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng

1. Thông tư số 16/2000/TT-BXD ngày 11/12/2000 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn việc quản lý xây dựng đối với hoạt động đầu tư nước ngoài và quản lý các nhà thầu nước ngoài vào nhận thầu xây dựng và tư vấn xây dựng công trình tại Việt Nam.

2. Thông tư số 06/2006/TT-BXD ngày 10/11/2006 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn khảo sát địa kỹ thuật phục vụ lựa chọn địa điểm và thiết kế xây dựng công trình.

3. Thông tư số 08/2006/TT-BXD ngày 24/11/2006 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn công tác bảo trì công trình xây dựng.

4. Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

5. Quyết định số 11/2006/QĐ-BXD ngày 11/4/2006 của Bộ Xây dựng về ủy quyền trong quản lý đầu tư xây dựng công trình đối với các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng.

6. Quyết định số 31/2006/QĐ-BXD ngày 14/9/2006 của Bộ Xây dựng ban hành quy định công khai thủ tục hành chính và thái độ tác phong của cán bộ công chức trong việc cấp giấy phép xây dựng, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, cấp giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam.

7. Quyết định số 33/2006/QĐ-BXD ngày 05/10/2006 của Bộ Xây dựng ban hành quy định công khai thủ tục hành chính và thái độ tác phong của cán bộ công chức trong lĩnh vực thẩm định thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng công trình.

8. Chỉ thị số 13/2006/CT-BXD ngày 23/11/2006 của Bộ Xây dựng về việc tăng cường quản lý chất lượng các công trình xây dựng của chủ đầu tư là tư nhân.

III. Lĩnh vực quản lý chi phí xây dựng

1. Thông tư số 02/2004/TT-BXD ngày 22/4/2004 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn tính bổ sung chi phí xây dựng công trình do giá thép xây dựng tăng đột biến.

2. Thông tư số 07/2005/TT-BXD ngày 15/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây

dựng hướng dẫn phương pháp quy đổi chi phí dự án đầu tư xây dựng công trình tại thời điểm bàn giao đưa vào sử dụng.

3. Thông tư số 03/2006/TT-BXD ngày 22/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn bổ sung một số nội dung của các Thông tư số 02/2005/TT-BXD; Thông tư số 04/2005/TT-BXD và Thông tư số 06/2005/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

4. Quyết định số 02/1999/QĐ-BXD ngày 11/01/1999 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức tỷ lệ khấu hao hàng năm của các loại máy và thiết bị xây dựng.

5. Quyết định số 28/2000/QĐ-BXD ngày 15/12/2000 của Bộ Xây dựng về việc ban hành bảng giá ca máy khảo sát xây dựng.

6. Quyết định số 14/2004/QĐ-BXD ngày 14/5/2004 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức dự toán công tác sản xuất nước sạch.

7. Quyết định số 37/2005/QĐ-BXD ngày 02/11/2005 của Bộ Xây dựng về việc ban hành “Định mức dự toán duy trì hệ thống thoát nước đô thị”.

8. Quyết định số 25/2006/QĐ-BXD ngày 05/9/2006 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Định mức dự toán xây dựng công trình phần thí nghiệm vật liệu, cấu kiện và kết cấu xây dựng.

9. Quyết định số 13/2007/QĐ-BXD ngày 23/04/2007 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành “Định mức dự toán thu gom, vận chuyển và xử lý chôn lấp rác thải đô thị”.

10. Quyết định số 14/2007/QĐ-BXD ngày 23/04/2007 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành “Định mức dự toán duy trì cây xanh đô thị”.

IV. Lĩnh vực quản lý vật liệu xây dựng

1. Thông tư số 06/2000/TT-BXD ngày 04/7/2000 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 178/1999/QĐ-TTg ngày 30/8/1999 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế ghi nhãn hàng hoá lưu thông trong nước và hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu đối với mặt hàng vật liệu xây dựng.

2. Thông tư số 13/2000/TT-BXD ngày 01/11/2000 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2000/TT-BXD ngày 04/7/2000 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

3. Thông tư số 25/2016/TT-BXD ngày 09/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố danh mục và mã số HS vật liệu amiăng thuộc nhóm amfibole cấm nhập khẩu.

4. Quyết định số 15/2000/QĐ-BXD ngày 24/7/2000 của Bộ Xây dựng ban hành Quy định đầu tư sản xuất gạch ngói đất sét nung.